

Bản án số: **101/2024/HSST**
Ngày : 28/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Quang Cảnh;

2/ Bà Võ Kim Hường;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Trần Hà Ngọc Châu là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 28 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2024/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGÔ MINH T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: T N, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 22 ấp E, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Ngô Phước T, sinh năm 1959 và bà Đặng Thị Mỹ Hoa N, sinh năm 1961; Nhân thân: Ngày 25/11/2020 bị Công an P1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng về hành vi “Đánh bạc”; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2024;

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: anh Nguyễn Thành N1, sinh năm 2004 trú tại B P, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

(anh N1 vắng mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Dương Quang P, thường trú: 248 khu phố D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre;

(anh P vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, trả nợ nên Ngô Minh T1 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bằng cách chờ đến đêm khuya mọi người đi ngủ sẽ tìm nhà người dân không khoá cửa lên vào lấy trộm trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/01/2024, T1 điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave S biển số 73B1-261.57 đến quán cà phê địa chỉ số A L, phường S, quận T uống nước để chờ cơ hội trộm cắp tài sản. Đến khoảng 0 giờ 20 phút ngày 24/01/2024, T1 gửi xe gắn máy tại quán cà phê, đi bộ để tìm nhà người dân ngủ không khóa cửa để trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, T1 đi bộ đến trước phòng trọ nhà số B P, phường T, quận T, phát hiện cửa phòng trọ không khóa, chỉ khép cửa nên T1 nhìn vào cửa sổ phòng trọ thấy anh Nguyễn Thành N1 đang nằm ngủ dưới nệm và anh Hồ Vũ L nằm ngủ trên gác lửng, T1 đẩy cửa phòng trọ vào lấy trộm điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 của anh N1 để dưới nền gạch rồi đi bộ ra đường tẩu thoát. Sau đó, T1 đi bộ về quán cà phê để lấy xe gắn máy biển số 73B1-261.57.

Lúc này anh Lê Nhật T2, Trần Duy H đang dọn quán nước tại nhà H A, phường T, quận T thấy có biểu hiện nghi vấn nên sử dụng xe gắn máy đuổi theo nói T1 đứng lại, nghe vậy T1 bỏ chạy bộ từ đường Nguyễn Đỗ C hướng ngược về đường P được khoảng 10 mét thì bị anh T2, H bắt giữ cùng tang vật giao cho Công an phường T xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Minh T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 190/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 30/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban quận T, thời điểm định giá ngày 24/01/2024, kết luận: một (01) điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 dung lượng 128GB có số Imei 865504065248564, đã qua sử dụng, trị giá 2.490.000 (hai triệu bốn trăm chín mươi ngàn) đồng (bút lục số 22).

*** Vật chứng thu giữ:**

- Một (01) điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 màu xám, số Imei: 865504065248564, là điện thoại di động Thái trộm cắp của anh Nguyễn Thành N1. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, xuất kho trả lại điện thoại di động trên cho anh N1 và anh N1 không có yêu cầu gì khác (Bút lục số 29, 36, 131. 171);

- Một (01) xe gắn máy hiệu Honda Wave S màu đen, biển số 73B1-261.57, số máy: HC09E-6631338, số khung: RLHHC09007Y813914, là xe gắn máy T1 sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Qua làm việc T1 khai nhận mượn xe gắn máy trên của anh Dương Quang P để đi lại.

Qua xác minh xe gắn máy trên do anh Dương Quang P, thường trú: 248 khu phố D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc anh P cho biết xe gắn máy trên anh mua vào tháng 5/2017 và đăng ký chủ sở hữu. Từ tháng 7/2022 anh P giao xe gắn máy trên cho T1 mượn để đi lại. Anh P không biết T1 sử dụng xe gắn máy biển số 73B1-261.57 để trộm tài sản nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, xuất kho trả lại xe gắn máy trên cho anh P và anh P không có yêu cầu gì khác (bút lục số 31, 38, 132, 199);

- Một (01) áo thun ngắn tay màu đỏ, có chữ WORDS OF WISDOM; một (01) quần dài màu đen; một (01) nón kết hiệu Louis Vuitton màu đen, là trang phục Thái mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12 màu xanh, số Imei 1: 350481173961895, là điện thoại T1 sử dụng để liên lạc cá nhân;

- Hai (02) đĩa CD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ trộm cắp tài sản (kèm hồ sơ vụ án);

Các vật chứng còn lại hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 50/PNK ngày 06/02/2024 của Công an quận T. (BL 33)

*** Về phần dân sự:** Anh Nguyễn Thành N1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác (bút lục số 171);

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 15 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, những người liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 24/01/2024, Ngô Minh T1 có hành vi trộm cắp một (01) điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 màu xám, dung lượng 128Gb, trị giá 2.490.000 đồng của anh Nguyễn Thành N1 tại phòng trọ nhà số B P, phường T, quận T, thì bị bắt giữ cùng tang vật, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết có một hình phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo;

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì lẽ ra bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn cho bị cáo;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thành N1 đã nhận lại tài sản bị mất trộm, đồng thời không có bất kỳ yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không có gì để giải quyết;

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với một (01) áo thun ngắn tay màu đỏ có chữ WORDS OF WISDOM; một (01) quần dài màu đen; một (01) nón kết hiệu Louis Vuitton màu đen là trang phục Thái mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12 màu xanh, số Imei 1: 350481173961895 là điện thoại T1 sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo;

Đối với hai (02) đĩa CD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ trộm cắp tài sản (kèm hồ sơ vụ án) lưu vào hồ sơ vụ án;

Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số: 50/PNK ngày 06/02/2024 của Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Bút lục số 33);

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Minh T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

N (sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/01/2024;

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo;

* Áp dụng Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy một (01) áo thun ngắn tay màu đỏ, có chữ WORDS OF WISDOM; một (01) quần dài màu đen; một (01) nón kết hiệu Louis Vuitton màu đen;

Trả cho bị cáo một (01) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M12 màu xanh, số Imei 1: 350481173961895;

Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số: 50/PNK ngày 06/02/2024 của Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Bút lục số 33);

Lưu vào hồ sơ vụ án hai (02) đĩa CD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc (kèm hồ sơ vụ án);

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật;

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương